TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2024/QĐST-HNGĐ	*Quan Hóa, ngày 06 tháng 08 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân – gia đình thụ lý số: 63/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 07 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Công Thị H, sinh năm: 2000

HKTT: Thôn lâm Hòa, xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Hà Văn L, sinh năm 1996

HKTT: Bản Đuốm, xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Công Thị H và anh Hà Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Chị Công Thị H và anh Hà Văn L thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị H và anh L thống nhất trong thời gian chung sống có 01 (một) con chung là cháu Hà Tiến Đạt, sinh ngày 25/09/2018. Sau khi ly hôn, các đương sự thống nhất giao cháu Hà Tiến Đạt cho anh Hà Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Công Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Anh L và chị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Các đương sự thống nhất chị Công Thị H chịu toàn bộ án phí hôn nhân – gia đình sơ thẩm là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số BLTU/23: 0006530 ngày 09 tháng 07 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa. Trả lại cho chị Công Thị H số tiền tạm ứng án phí là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- UBND xã Yên Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng